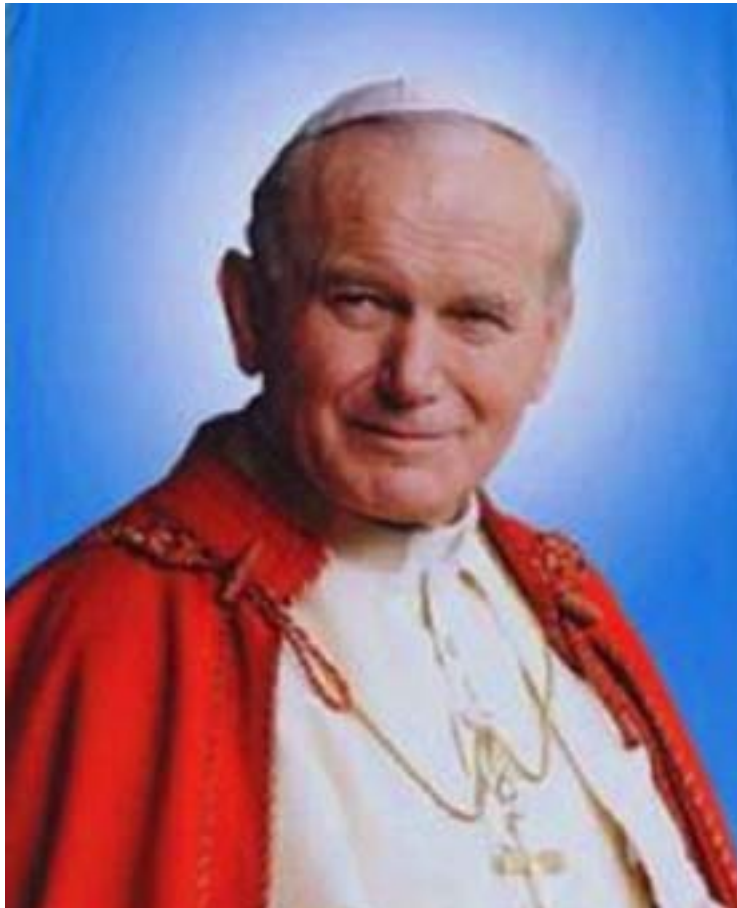


Hôm rày bạn viết đi xa hàng có thời giờ theo dõi tin tức mới biết miền quê Việt nam mình còn nghèo thì nghèo và thì ưu thì non để mới thông tin,



Đức ít bạn tha thiết mãi với đời sống nông thôn yên tĩnh hàng loạt mù tịt về thông tin ngay cả trong nước chỉ để nói tới hàng thông tin quốc tế chỉ để nói đến địa cầu như chuyên phong Chân Phước cho Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Với tôi nhà lập tức tôi được một Đức Ông Bäc đáng tôn kính và tràn đầy uy tín cho biết buổi lễ phong Chân Phước rất long trọng và còn cung cấp cho tôi đầy đủ hình ảnh, bài viết, thông tin chi tiết đáng quý, kèm theo cuốn sách xấp xỉ ngàn trang “Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và lịch sử bí che đầy trong thời đại chúng ta”. Tôi vui vẻ nghiên cứu và xem thì thấy quả thật là một buổi lễ hàng như long trọng mà còn tràn đầy niềm tin sâu sắc, đức biết với bài giảng trên cơ duyệt với cả Đức Bênêđictô XVI, bài giảng này nói lên quá nhiều điều như là với đời sống khác hẳn với ai đó nói Đức Chân Phước Gioan Phaolô chỉ kêu gọi đời sống và sống sống đời sống với hàng lý luận quanh co bao biện mà thậm ý như mình minh cho thái độ cũng quanh co và bao biện như lý luận. Bài giảng của Đức Bênêđictô XVI nói thẳng thắn với lập trường của Đức Chân Phước Gioan Phaolô II làm cho Hai Lúa sáng thêm nhiều với thái độ đời sống cả Với Giáo Hoàng Vä Đức. Ai cũng phải công nhận Đức Chân Phước Gioan Phaolô II là người đời sống, hàng hàng như ai đó, Ngài đời sống trước tiên bằng nói lên hàng khác biệt chánh yếu dựa trên niềm tin lý thuyết.

Khác với những người “đi theo bóng mạng mồi giã” luôn né tránh sự thật, nói những lời bùi tai mà rỗng tuếch, đưa ra những thông tin hời hợt bên ngoài của Công giáo và Công xã, Đức Chân Phụng vụ đi theo bóng mạng đầu tiên nêu lên những khác biệt thực sự và cơ bản giữa Công giáo và Công xã. Đức Bênêđictô XVI, chủ tịch viên thân tín của Đức Chân Phụng vụ trong 23 năm hiểu rõ tất cả những thông tin và hành động của Ngài đã nêu bật điều đó trong bài giảng tại Phong Chân Phụng vụ ngày 01-05-2011:

Khó ai nói ai cũng thấy Đức Giáo hoàng Bênêđictô đánh giá cuộc đời tôi theo cái của Đức Chân Phụng vụ và Công sứ nên hàng phàm chỉ quan trọng mà thôi nhưng còn là cốt lõi cuộc đời của Ngài, nên mới dành một phần quan trọng của bài giảng trong một thánh lễ long trọng nói lên cái sự nghiêm túc của Đức Chân Phụng vụ. Và Đức Chân Phụng vụ đời tôi tôi nhớ nhất nói lên sự khác biệt sâu xa, cốt lõi giữa Công giáo và Công sứ nên chỉ hàng né tránh. Tôi còn nhớ hồi tôi 80, mẹ y cha Đoàn Kết đưa về nhà tôi ở phố Thôn họ cũ gọi là phóng của Gustavo Gutierrez và mẹ ng rồ nhất đời của vàng bài có ngời biếu mình cho thái độ “yêu nước là yêu xã hội chỉ nghĩa” của mình. Sau đó là cuộc đời tôi với Fidel Castro” của Leonardo Boff do cha Đình châu Trân, dòng Đaminh dạy ra, ngay trang bìa gọi là thiêu, tôi hàng nhớ nhất, đời khái quát sau: “Nhưng tôi hàng đời giữa Công giáo và Công sứ nên hiểu u gọi trăm lần hàng khác biệt”. Thiệt là lập lập đánh lên con đen, hàng tôi hàng đời nhất là hàng nhất hàng khác biệt một thế sâu xa và là cốt lõi, hàng thế mà Đức Chân Phụng vụ đã minh định và chỉ rõ ngay từ lúc lãnh nhận sự vâng Phêrô rồi sau đó trong tri thức đời của Ngài tiếp tục đưa ra hàng luân đĩm và chỉ rõ hàng sai lầm của Thôn họ cũ gọi là phóng.

2 / 9

Latinh.

Ngày 06-08-1984, Ngài cho phép B Giáo lý Đ c tin công b b n h ng d n “Libertatis Nuntius” “H ng d n v m t vài ph ng di n c a Th n h c gi i phóng” (AAS 76(1984)876-909. Documenta 57), b g y hoàn toàn h th ng lý lu n c a Th n h c gi i phóng, đ ng th i c nh cáo hai linh m c Gustavo Gutierrez và Leonardo Boff v l p tr ng Th n h c gi i phóng.

Ngày 22-03-1986, B Giáo lý Đ c tin ti p t c cho công b b n “Libertatis conscientia” “H ng d n v t do c a Kito giáo” (AAS79 (1987) 554-599), nh c l i nh ng nguyên t c c a b n H ng d n 1984 và còn đi xa h n v i khuy n cáo hàng linh m c, tu sĩ không đ c tr c ti p tham gia chính tr ho c đ a ch thuy t Marxism vào các sinh ho t tôn giáo nhân danh ng i nghèo.

Đ i v i các linh m c có khuy nh h ng c ng s n ho c ng h c ng s n b ng vi c tham gia chánh quy n, Đ c Chân Ph c đ t khoát khuy n cáo và có nh ng bi n pháp m nh m . Ngày 11-03-1985, B Giáo lý Đ c tin công b “Ghi chú v quy n sách “Giáo h i: đoàn s ng và quy n l c” c a linh m c Leonardo Boff, OFM (AAS77(1985)756-782. Documenta 58) và huy n ch c linh m c này luôn, v này sau đó h i t c.

Năm 1983, khi Ngài chu n b thăm các n c Trung M trong đó có Nicaragua, n i m t tr n c ng s n Sandino r t m nh đã c p chánh quy n v i s tham gia c a nhi u linh m c dòng Tên, Đ c Chân Ph c đ t đi u ki n các v này ph i có l p tr ng rõ r t, l a ch n ho c Giáo h i ho c cách m ng. Nh m t thách th c, đón Đ c Chân Ph c t i sân bay có m t đông đ các linh m c cách m ng mà đ i di n là cha Ernesto Cardenal, SJ, B tr ng b Văn hóa trong chánh quy n Sandino. “T i sân bay Managua, khi Đ c Giáo hoàng Gioan Phaolo II đang chào các thành viên chính ph Sandino, cha Ernesto đã nhanh chóng tháo chi c mũ n i đen c a ông ta ra kh i đ u, qu xu ng khi Đ c Giáo hoàng đ n g n ông và nâng tay c a Đ c Giáo hoàng lên đ hôn. Nh ng Đ c Giáo hoàng đã nhanh chóng rút tay v , m t ng đ , ch ngón tay tr c a bàn tay ph i và phê phán ngài B tr ng: “Cha ph i lo i b s nghi ng c a cha đ i v i Giáo h i, ph i lo i b s ch ng đ i c a cha đ i v i Giáo h i”. Sau đó, đ tránh b t c s ti p xúc nào v i các linh m c theo cách m ng, Đ c Giáo hoàng ch p tay l i, cúi đ u xu ng cách nh nhàng và b c ti p” (s đ d tr. 490-491).

Thi t là th ng th n, rõ ràng và đ ng nhiên là can đ m. Có nói lên nh ng khác bi t thì m i có l trình gi i quy t, còn n u xã giao mà nói thôi mình gi ng nhau h t th y thì kh i c n ph i đ i tho i, th o lu n, tranh cãi làm chi h t ráo, ta v i c ng s n là m t thì h t th r i. Thi t là can đ m ti ng nói c a ngôn s dù sau đó Đ c Chân Ph c b ch ng đ i d d i, t i các n c thu c châu

M Latinh, ngài g p nhi u ph n đ i, nh t là t i Nicaragua h ng th d ng l v phe Th n h c gi i phóng la i ph n đ i quá m nh, nh ng ngài kiên trì ch p nh n và kiên quy t nói lên l p tr ng c a Giáo h i b o v chân lý, s tinh tuy n c a giáo lý và s trong sáng c a s đ i p Tin m ng. H ng bi t có ph i vì noi g ng Đ c Chân PH c mà Đ c H ng Y Ph m minh M n đã bu c cha Phan kh c T và Đ c Cha Nguy n thái H p cũng bu c ông cha T ph i ch n ho c m c v ho c chính tr ? D u sao đây cũng là tín hi u Vi t nam đang noi g ng Đ c Chân Ph c, thà tr còn h n không. Xin các Đ ng Lãnh Đ o hãy noi g ng Đ c Chân Ph c có thái đ đúng đ n v i nh ng ông quan cách m ng trong Giáo h i và nh ng ai thích làm quan hãy nhìn t m g ng c a B tr ng Văn hóa Ernesto Cardenal mà răn mình.

Không tán thành c ng s n, Ngài công khai đ ng v phía dân nghèo và đ u tranh cho dân nghèo khi h là n n nhân c a c t b n l n c ng s n.

CÔNG KHAI Đ NG V PHÍA DÂN NGHÈO

Ngay trong chuy n đ u tiên tr v thăm quê h ng Ba lan, ti ng nói c a Đ c Chân Ph c làm rung đ ng lòng ng i dân, đi th ng vào trái tim yêu m n c a h khi công khai tuyên b đ ng v phía ng i dân nghèo, đ ng hành v i h trên con đ ng ph c v Chúa và h nh phúc đ ng lo i: “H i các đ ng bào yêu quý, Giáo hoàng mang cùng dòng máu x ng th t c a các b n, s hòa ti ng nói cùng các b n, Giáo hoàng s c t cao ti ng nói đ s vinh quang c a Chúa s t n t i mãi mãi. Chúng ta s không quay tr l i quá kh mà s đi th ng t i t ng lai” (Carl Berstein and Marco Politi, His Holiness, the hidden story of our time, b n d ch c a Nguy n bá Long và Tr n quý Th ng, NXB Công an Nhân dân 2002, tr. 296-297).

H ng ph i ch g n bó v i ng i dân Ba lan thôi đâu nhen, Đ c Chân Ph c ngay t nh ng ngày đ u tiên trên gh c a thánh Phê rô đã ý th c mình là ng i c a m i ng i, khi đ u tiên chào t t c dân thành Rôma b ng ti ng Ý, Ngài nói: “N u tôi m c l i khi nói ti ng nói c a các b n- ý tôi mu n nói là ti ng nói c a chúng ta- các b n s s a cho tôi” (s đ d tr. 233).

Ngài đ c bi t g n bó v i nh ng ng i nghèo kh , nh ng ng i b áp b c, nh ng ng i không có ti ng nói, nh t là nh ng ng i dân trong Giáo h i th m l ng bên kia b c màn s t, t nh trong chuy n hành h ng Assisi, nh ng ng i hành h ng đã hô l n v i Ngài: “Xin đ ng quên Giáo h i th m l ng”, thi t l lũng, Ngài ng kh u và cũng hô l n đáp l i: “Nay không còn Giáo h i th m l ng n a, b i vì h s nói b ng ti ng nói c a Cha đây” (s đ d tr. 248). đ đây h ng ph i là v n đ ng đ i, nh ng là v n đ c a trái tim, c a t m lòng, nh ng l i b t phát, không chu n b tr c phát xu t t trái tim, h ng ph i nh t th i cho vui ng i nghe, nh ng ch ng th c b ng

hành đ ng tr i dài su t tri u đ i Giáo hoàng c a Ngài.

Trong chuy n vi ng thăm châu Phi, Ngài xúc đ ng tuyên x ng: “Tôi nói nhân danh nh ng ng i không có ti ng nói, b ng tên tu i c a nh ng ng i vô t i đang ch t đ n vì không có c m ăn, n c u ng” (s đ d tr. 526-527).

Đ u năm 1980, khi Ba lan ng p lút đ u trong n n, ng i dân không có than đ s i, bánh mì cũng ch ng đ ăn, t c n c v b thành nh ng cu c đình công bi u tình đòi l ng th c r ng l n trên c n c, t i Rôma Đ c Chân Ph c đã ng h nh ng ng i bi u tình b ng l i c u nguy n: “L y Chúa, xin hãy giúp đ nh ng ng i này, luôn che ch h kh i m i nguy hi m, cám đ và đ i u ác” và Ngài nói v i các đoàn hành h ng Ba lan t i Rôma trong ngày đó: “T t c chúng ta i Roma đ u th ng nh t v i nh ng ng i yêu n c i Ba Lan, v i Giáo h i Ba lan, mà nh ng v n đ c a h có liên quan m t thi t v i trái tim c a chúng ta” (s đ d tr. 326-327). Sau đó ngài g i th cho Đ c H ng Y Wyszynski, Giáo ch Ba lan và đ ng viên hàng Giám m c Ba lan quy t li t vào cu c: “Tôi vi t nh ng dòng v n t t này đ bày t s g n gửi h t s c đ c bi t c a tôi dành cho Cha trong nh ng ngày cu i cùng đ y khó khăn này. Tôi c u mong v i t t c nhi t huy t r ng các Giám m c Ba Lan th m chí ngay c bây gi có th giúp đ đ t n c trong cu c đ u tranh đ y khó khăn đ giành l y bánh mì h ng ngày, công b ng xã h i, s b o đ m quy n b t kh xâm ph m cho s s ng và s phát tri n c a Ba Lan” (s đ d tr. 327-328).

Đi u này đ t ra cho nh ng v h u trách đ i di n dân chúng đ có ti ng nói v i nhà c m quy n đ c tài và xác đ nh l p tr ng m i khi có tranh ch p hãy đ t khoát ch n đ ng v phía dân chúng, nói nghe mà ch i, m y quý v trong y ban Đoàn k t Công giáo nói chúng tui là cây c u n i k t Giáo h i v i xã h i mà có nói lên ti ng nói c a Giáo h i bao gi không, đ i n hình nh v Tòa Khâm S , Thái Hà, Tam Tà, C n D u... ti ng nói c a cây c u đầu sao h ng th y, hay là nh m y ng i k c linh m c, tu sĩ trong M t tr n T qu c ho c H i đ ng Nhân dân, ch th y v nào đ ng v phía ng i nghèo đang b áp b c b chi m đ t, b b n tham quan nhữg nhi u, ch a h th y m t v nào dám lên ti ng cho Giáo h i tr c nh ng b t b , áp b c, b t công mà Giáo h i ph i ch u t khi có đ ng c ng s n t i nay, quý v ch đánh bóng cho ch đ , thi t là s nh c khi ph i cam tâm lu n cúi, n nh hót, ca t ng nh ng k đã làm h i đ o mình, đ ng đ o mình, đ ng bào mình, h t nói n i r i.

V i hàng Giám m c Ba lan mà Ngài còn đ ng viên ph i nh p cu c v i dân nghèo trong cu c chi n giành l y c m bánh cho ng i nghèo, h ng l v i hàng Giám m c Vi t nam Ngài l i nói khác đi hay là m y ng i hi u khác đi mà bóp méo l i c a Ngài đó h tr i.

Còn hơn thế nữa, trong cuộc đời thoại nhân loại và công nhân, Đức Chân PHước không ngừng ngừng đòi hỏi những quy định lành đáng của Giáo hội.

ĐOÀI HỘI NHỮNG QUY ĐỊNH LÀNH ĐÁNG CỦA GIÁO HỘI



Ngay trong chuyến viếng thăm quê nhà Balan lần đầu tiên vào ngày 02-06-1979, Đức Chân Phước khi dâng thánh lễ tại quăng trường Chiến Thắng, đã mạnh dạn tuyên bố những lời rõ ràng: “Đôi với Balan, Giáo Hội đã đưa Chúa Giêsu tới, chìa khóa để hiểu được thực tiễn với đời và công bố là con người...Không thể loại Chúa Giêsu khỏi lịch sử nhân loại bất kể nơi đâu trên trái đất này, tại bất kỳ kinh tuyến hay vĩ tuyến nào của hành tinh. Loại trừ Chúa Giêsu khỏi lịch sử nhân loại là một tội ác chống lại loài người” (sđđ tr. 18).

Theo nhận định của các tác giả thì “Qua Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Giáo Hội đang tuyên bố một vai trò mới không chỉ là đơn thuần xin dành không gian cho bản thân nó và qua Ngài, Giáo Hội đang đòi phải tôn trọng nhân quyền cũng như giá trị của Kitô giáo. Những đòi hỏi này thể hiện một cuộc tiến công trực diện vào những kẻ vi phạm bị nhân của công nhân, cái mà

giờ đây đã trở thành một cái vớ rợ ng tu ch täi các nác näm däi änh häng cäa Xô Viät” (s đ d tr. 18-19).

Häng phäi chä nói väi giäo dân trong thánh lä, Đäc Chân Phäc cän gäp gä träc tiäp väi Täng Bí thä đäng Cäng sän Ba lan Edward Gierek, cuäc đäi thoäi này gäy xän xäo häng phäi trong nác, trong đäng mà cän cä trong thä giäi i cäng sän näa, väi trong cuäc đäi thoäi này träc tiän Đäc Chân Phäc đäi häi mät thäa thuän vä nhäng tän träng cäa chánh quyän đäi väi Giäo häi, sau đä Ngài đäa ra mät danh mäc nhäng đäi u kiän đä thuyät phäc nhäa cäm quyän cäng sän tän räng hä phäi tän täi hòa bình väi Giäo häi väi sä tän träng các quyän tä do cäa Giäo häi.

Năm 1981, khi thäy cuäc đänh công do Công đän Đän Kät lä n mänh quá träi mau lä, täng Jaruzelski ra länh thiät quän luät và läp täc bät giä hàng ngàn ngä i, trong cuäc đäng đä xä sát có nhiäu nguäi thiät mäng. Đäc Chân Phäc täc khäc lên tiäng, täi quäng träng thánh Phêrä, khi ngä läi väi nhäng ngä i Ba lan hành häng täi Rôma, ngài nói: “Có quá nhiäu máu cäa ngä i Balan đã đä xuäng, nhät là trong cuäc chiän tranh cuäi cùng. Không thä đä cho máu cäa ngä i Balan phäi đä thêm näa. Mäi viäc phäi đäc làm đä xây đäng mät täng lai hòa bình.” (s đ d tr. 456).

Ngày 18-12-1981, täc täc Ngài gäi cho täng Jaruzelski, ngä i đã ra thiät quän luät, mät lá thä väi nhäng läi lä quyät liät: “Nhäng sä kiän gän đây ä Balan, kä tä khi tuyên bä thiät quän luät ngày 13-12, đã đän đän kät quä là nhiäu ngä i bä giät và bä thäng. Và tôi buäc phäi gäi đän ngài läi thänh cäu khän thiät và chân thành này, cäu mong chä mät viäc đä máu ä Ba lan”(s đ d tr. 461-462).

Gäi thä räi vän cän chäa đä, Ngài cän cä đäc sä gäp täng Jaruzelski. Và năm 1983, trong chuyän trä vä quê häng län thä nhì, Ngài mät län näa träc tiäp gäp Jaruzelski đä nói väi ông: “Tôi hiäu räng chä nghĩa xã häi mà hä thäng chính trä là mät thäc thä, nhäng vän đä là nó phäi có con ngä i” (s đ d tr. 515).

Thiät lä lòng và bät ngä khi Ngài nói thäng thän nhä thä läi thuyät phäc đäc ông Täng Bí thä đäng Cäng sän Ba lan nên ông đã đäng ý ký kät mät thäa thuän vä các hoät đäng cäa Giäo häi trong xã häi väi công nhän räng Giäo häi có quyän phäc vä con ngä i trong mäi lãnh väc cäa trän thä. Và cũng lä lòng không kém, täng Jaruzelski, dù chäu áp läc näng nä cäa Liên Xô muän sä đäng bäo läc trän áp, vän đäng ý bäi bä länh thiät quän luät. Sä thäc bao giä cũng có säc mänh cäa nó và có säc thuyät phäc häng thä chäi cäi. Nhút nhát hän yäu nói quanh nói co nänh hät läy lòng chä tä khiän đäi phäng khänh bä mà thôi.

Đức Chân Phước đời sống như thế đó mà sao có nhiều người muốn danh Ngài khuyên bảo chúng ta phải dè dặt, phải khiêm tốn, phải nhường nhịn để đời sống, thậm chí còn cả tình huống sai, cả tình huống sai nữa. Chúng ta nhìn thấy trong vụ Tòa Khâm Sát và Thái Hà, có ai đó nói rằng: Họ có chế độ trừng phạt đời sống, vì thế chế độ không được thu hút. Xin đức cha làm ơn phát biểu của Đức Tổng Giám mục UBND Hà Nội, đức nguyên văn nghe, chế độ xét xén kiểm duyệt báo đài Hà Nội, có lẽ ai cũng biết hết rồi, nhưng cần trích dẫn lại đây cho bà con không quên. Tôi trích từ blog của Giuse Nông Văn Hiếu, chế độ kiểm soát đời sống như này thôi:

“...Chúng tôi không chạnh lòng vì nhà nước. Bởi chế độ đó là, như ông chế độ có nói đó, trong tờ khai của linh mục Nguyễn Tùng Cường, lúc đó là quản lý tòa Tổng Giám Mục, có 95 câu hỏi. Chúng tôi có câu hỏi nào đâu, vì những câu hỏi đó thế câu hỏi dùng vào những lợi ích chung. Chúng ta nhìn thấy cái trừng phạt Hoàn Kiếm, chúng tôi không bao giờ nói tới. Bởi vì nhìn Xanh Pôn chúng tôi không bao giờ giám sát nói tới. Bởi vì nhìn Bài Lao không bao giờ chúng tôi giám sát nói tới, vì sự dùng vào lợi ích chung. Những khách sạn Láng Hạ (có lẽ Đức Tổng Giám mục làm với khách sạn La Thành là chế độ nhìn Xuân Bích cũ) chúng tôi sự nói tới, bởi vì sự dùng vào mục đích kinh doanh. Và cái Tòa Khâm Sát đã thành cái nơi sản xuất, đã thành cái nơi kinh doanh buôn bán, đã có cái đầu tư vào buôn bán chia chác để làm cái trung tâm thẩm định mới. Chúng tôi nói tới bởi vì nó rơi vào tay thế nhân thế nên chúng tôi nói, thế nên chúng tôi không tranh chấp với nhà nước. Nhưng chúng tôi nói lên cái tiếng nói của công lý.....”.

Xin đức cha giúp ghen, rõ ràng Đức Tổng Giám mục họ có câu hỏi “chúng tôi không tranh chấp với nhà nước. Nhưng chúng tôi nói lên cái tiếng nói của công lý”. Thế thì thế thế thế, ngài đòi công lý chế độ có câu hỏi. Vậy thì người “chế độ kiểm soát không được thu hút” chế độ nào, họ hiểu ý Đức Tổng Giám mục hay là hiểu mà nhìn họ “đúng”. Họ hiểu ý còn tha thế để, còn hiểu ý đòi công lý mà nhìn họ “đúng” thì thế thì họ nói rồi. Họ đòi công lý thì còn trung thành với Giáo lý để sao? Mà đầu có câu hỏi cũng đâu có sao, vì đó là quy định chính đáng của cá nhân, của tập thể, của Giáo hội. Hãy noi gương Đức Chân Phước thế thế thế đòi hỏi những quy định chính đáng của Giáo hội

Nói với Đức Chân Phước, họ người nào có thể quên lợi ích đầu tiên của Ngài trong thế cách Giáo hoàng: “Đúng sự, hãy mở, không, hãy mở toang những cánh cửa để nhìn vào Chúa Giêsu. Hãy mở tung những họ nhìn chế độ nhà nước ra trước quy định năng lực của Ngài, mở tung các chế độ chính trị và kinh tế, các thế lực thế lực văn hóa, nên văn minh và sự phát triển” (sđđ tr. 244).

Hôm nay sao còn quá nhiều sự hãi, quá nhiều cánh cửa đóng kín, đóng họ cho Chúa vào mà

Đổi thoả i với Công số n: Theo giáo ng Chân phở c Gioan Phaolô II

Tác Giả: Trn Dũng Lc

Thứ Ba, 24 Tháng 5 Năm 2011 04:42

cũng hng cho bà con ra luôn, sao giam hãm chúng tui trong s hăi c a các ngài? Xin hãy m ra, m toang ra. L y Đ c Chân Ph c Gioan Phaolo II, xin đng đ ng i ta bóp méo i Ngài đ bu c chúng con ph i đ i tho i theo i c a h và xin ban s can đ m c a Ngài cho Vi t nam, nh t là cho nh ng ng i h ng đ n chúng con, đ h thay m t chúng con bi t đ i tho i nh Ngài, dám nói lên nh ng khác bi t gi a Công giáo v i Công số n, dám đng v phía dân nghèo đòi h i công lý, dám đòi h i quy n i chánh đáng c a Giáo h i ph i có trong b t c xã h i nào. Ngài đã đ t chúng con qua ng ng c a hi v ng, xin đng đ nh ng ng i nh n danh Ngài b t chúng con quay ng c tr i th i c x a tràn đ y th t v ng nh ki u Giáo h i Trung qu c.

Trn Dũng Lc 5/20/2011